TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày: 16 – 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG -TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Văn Khởi;

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa : Ông Nguyễn Minh Tốn, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2023.

Đối với bị cáo: **Trần Văn S**, sinh ngày 03 tháng 05 năm 1983; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

- Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm MK, xã PM, huyện PL, Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không

- Họ và tên bố: Trần Văn H, sinh năm 1954, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1957, HKTT: Xóm MK, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ hai. Vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1985 (ly hôn năm 2010), có 01 con (sinh năm 2007).

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: 03.

+ Tại Quyết định số 09/QĐ-TA ngày 09/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện PL về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn S thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 29/12/2021.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167 ngày 13/07/2022 của Chủ tịch UBND xã HT, huyện ĐH xử phạt Trần Văn S 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày Sỹ đã nộp phạt xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1999 ngày 27/07/2022 của Công an thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Văn S 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 01/08/2022 chấp hành xong.

Nhân thân: Tại Bản án số 92/2017/HSST ngày 31/03/2017 của TAND thành phố Thái Nguyên, xử phạt Trần Văn S 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/11/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Chấp hành xong án phí ngày 30/06/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PL. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Công ty cổ phần gang thép Thái Nguyên – Mỏ than PM;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trịnh Quang C - sinh năm 1987

HKTT tại: Xóm Cẩm 3, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Phan Văn A – sinh năm 1964

HKTT tại: TDP GS, TT GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Anh Vũ Ngọc Linh – sinh năm 1984

HKTT tại: Đội 11, xóm SH, xã CV, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S, là người nghiện ma tuý, không có công ăn việc làm ổn định. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/09/2022 Sỹ rủ bạn tên là L (không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể) vào khu vực Phân xưởng cơđiện và kho vật tư của mỏ than PM, tại tổ dân phố Giang Tân, thị trấn GT, huyện PL, mục đích để trộm cắp tài sản, L đồng ý. Ngay sau đó, Sỹ và L đi vào khu vực bãi trồng chuối cạnh bờ tường rào của phân xưởng, lúc này Sỹ đứng bên ngoài nhìn qua tường rào thấy tại bãi đất trống cạnh trạm biến áp của phân xưởng có 01 thùng sắt dạng hình chữ nhật, bên trong

đựng cát dùng để phòng cháy, chữa cháy, Sỹ đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc thùng sắt trên. Quan sát thấy không có ai, L đứng ngoài tường rào cảnh giới, còn Sỹ đi vòng ra phía sau phân xưởng rồi trèo qua tường rào đi đến nơi để thùng sắt rồi đổ cát trong thùng ra ngoài, dùng hai tay lật chiếc thùng sắt đến sát bờ tường cách vị trí để thùng sắt ban đầu là 5,2m. Do thùng sắt nặng Sỹ gọi L vào để cùng nhấc chiếc thùng sắt đưa qua tường rào nhưng không được, thùng sắt bị rơi xuống tạo ra tiếng động. Lúc này ông Phan Văn A, sinh năm 1964, trú tại tổ dân phố GS, thị trấn GT, PL, là bảo vệ ở phân xưởng đi kiểm tra phát hiện thấy Sỹ và L đang trộm cắp thùng sắt nên gọi anh Vũ Ngọc Linh, sinh năm 1984, trú tại Đội 11, xóm Suối Huyền, xã CV, ĐT, Thái Nguyên cũng là bảo vệ ở mỏ than để cùng hỗ trợ bắt giữ. Sỹ và L để lại chiếc thùng sắt và trèo qua tường rào ra ngoài, L điều khiển xe mô tô loại WAVE màu đỏ (không rõ biển số) bỏ đi, còn Sỹ trèo lên bờ tường rào cầm dao quắm cắt lá chuối để về cho cá ăn. Ông A và anh Linh đi phát hiện Sỹ đang ngồi trên bờ tường rào đã yêu cầu Sỹ xuống để làm việc. Tại đây, Sỹ thừa nhận đã cùng L lấy trộm chiếc thùng sắt, mỏ than PM đã báo đến Công an thị trấn GT và Cơ quan CSĐT Công an huyện PL để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 Ngày 29/09/2022 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện PL kết luận: Chiếc thùng sắt hình dạng hình chữ nhật sơn màu đỏ có kích thước dài 0,98m, rộng 0,9m, cao 0,64m, dày 0,3cm, khối lượng 87kg, có giá trị là 870.000đ (*Tám trăm bẩy mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra vụ án Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc thùng sắt có hình dạng hình chữ nhật sơn màu đỏ có kích thước dài 0,98m, rộng 0,9m, cao 0,64m, dày 0,3cm, trọng lượng 87kg, Cơ quan CSĐT Công an huyện PL đã trả lại cho Mỏ than PM quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Xác định quá trình điều tra không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Do có hành vi trên tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSPL ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL truy tố bị cáo Trần Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Điều 106, 135, 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.Luật phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Dân sự: Không

Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử, xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với biên bản làm việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 28/09/2022, tại Phân xưởng Cơ điện của Mỏ than PM, thuộc tổ dân phố Giang Tân, thị trấn GT, huyện PL tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn S cùng đối tượng tên L (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Mỏ than PM 01chiếc thùng sắt kim loại, trọng lượng 87kg, có giá trị là 870.000 đồng (*tám trăm bẩy mươi nghìn đồng*). Tài sản đã dịch chuyển khỏi vị trí ban đầu 5,2m thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

Điều 173 quy định.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;"

Cáo trạng số 02/CT-VKSPL ngày 26/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Văn S về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án nhưng có 03tiền sự chưa chấp hành song và 01 nhân thân do vậy, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

+ Tại Quyết định số 09/QĐ-TA ngày 09/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện PL về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn S thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 29/12/2021.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167 ngày 13/07/2022 của Chủ tịch UBND xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ xử phạt Trần Văn S 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày Sỹ đã nộp phạt xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1999 ngày 27/07/2022 của Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Văn S 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 01/08/2022 chấp hành xong.

Nhân thân: Tại Bản án số 92/2017/HSST ngày 31/03/2017 của TAND thành phố Thái Nguyên, xử phạt Trần Văn S 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/11/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Chấp hành xong án phí ngày 30/06/2017.

- Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thấy rằng: Tuy tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tù mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng và hiện đang tạm giam, việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền không có tính khả thi, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về dân sự: không.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ (dạng cây củi khô có vỏ màu nâu) dài 2,49m, đường kinh 5cm.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Mức hình phạt cũng như các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, HĐXX cần chấp nhận.

Trong vụ án còn có đối tượng theo bị cáo khai tên L là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai nhận không biết họ, địa chỉ cụ thể của L nên Cơ quan CSĐT Công an huyện PL không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn S** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ (dạng cây củi khô có vỏ màu nâu) dài 2,49m, đường kính 5cm.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao số 25 ngày 16/01/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và công an huyện PL.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND H. PL
- Công an H. PL;
- Chi cục THADS - H. PL;
- UBND xã,TT;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Hồng Nam